

Phần I (5 điểm). Tô kín vào chữ cái tương ứng với đáp án đúng trong phiếu trả lời trắc nghiệm:

Câu 1. Rừng là một hệ sinh thái bao gồm

- A. thực vật rừng và động vật rừng.
- B. đất rừng và thực vật rừng.
- C. đất rừng và động vật rừng.
- D. sinh vật rừng, đất rừng và các yếu tố môi trường khác

Câu 2. Trồng rừng đúng thời vụ có tác dụng nào sau đây?

- A. Giúp tiết kiệm công lao động.
- B. Giúp cây rừng có tỉ lệ sống cao, sinh trưởng và phát triển tốt.
- C. Giúp tiết kiệm phân bón và thuốc trừ sâu.
- D. Giúp nâng cao chất lượng các sản phẩm của rừng.

Câu 3. Đây là vai trò chính của rừng đặc dụng?

- A. Chống sa mạc hoá.
- B. Điều hoà khí hậu.
- C. Hạn chế thiên tai.
- D. Bảo tồn nguồn gene quý hiếm.

Câu 4. Quy trình trồng rừng bằng cây con rễ trần gồm các bước theo thứ tự nào sau đây?

- A. Tạo lỗ trong hố đất → Nén đất → Đặt cây vào lỗ trong hố → Vun gốc → Lấp đất kín gốc cây.
- B. Tạo lỗ trong hố đất → Đặt cây vào lỗ trong hố → Vun gốc → Nén đất → Lấp đất kín gốc cây.
- C. Tạo lỗ trong hố đất → Đặt cây vào lỗ trong hố → Lấp đất kín gốc cây → Nén đất → Vun gốc.
- D. Tạo lỗ trong hố đất → Đặt cây vào lỗ trong hố → Nén đất → Vun gốc → Lấp đất kín gốc cây.

Câu 5. Bước thứ tư của nhân giống bằng phương pháp giâm cành là gì?

- A. Chọn cành giâm
- B. Kích rễ cành giâm
- C. Xử lí cành giâm
- D. Cắm cành giâm

Câu 6. Các cây con được tạo ra bằng hình thức nhân giống vô tính có đặc điểm nào sau đây?

- A. Mang các đặc điểm tốt hơn cây mẹ.
- B. Mang các đặc điểm giống với cây mẹ.
- C. Mang các đặc điểm không tốt bằng cây mẹ.
- D. Mang một nửa đặc điểm của bố và một nửa đặc điểm của mẹ.

Câu 7. Có thể sử dụng máy bay không người lái cho phương pháp trồng rừng nào sau đây?

- A. Trồng rừng bằng cây con có bầu.
- B. Trồng rừng bằng cây con rễ trần.
- C. Trồng rừng bằng gieo hạt.
- D. Trồng rừng bằng cây con có bầu hoặc cây con rễ trần.

Câu 8. Bước thứ hai trong quy trình trồng rừng bằng cây con có bầu là gì?

- A. Đặt bầu vào trong hố
- B. Rạch bỏ vỏ bầu
- C. Lấp và nén đất lần 1
- D. Lấp và nén đất lần 2

Câu 9. Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Trồng rừng bằng cây con có bầu chỉ phù hợp với các loài cây có bộ rễ phát triển, phục hồi nhanh như trầm, đước,...
- B. Trồng rừng bằng cây con rễ trần tiết kiệm được công chăm sóc.

C. Trồng rừng bằng cây con có bầu tồn thời gian chăm sóc.

D. Trồng rừng bằng cây con có bầu có tỉ lệ sống thấp.

Câu 10. Có mấy phương pháp nhân giống vô tính?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 11. Nội dung nào sau đây là đúng khi nói về vai trò chính của rừng phòng hộ?

A. Sản xuất, kinh doanh gỗ và các loại lâm sản.

B. Bảo tồn nguồn gene sinh vật.

C. Bảo vệ đất, chống xói mòn.

D. Phục vụ du lịch và nghiên cứu.

Câu 12. Theo mục đích sử dụng, rừng được phân làm mấy loại?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 13. Đây là thời vụ trồng rừng chính ở các tỉnh miền Bắc nước ta?

A. Mùa xuân và mùa hè.

B. Mùa xuân và mùa thu.

C. Mùa hè và mùa thu.

D. Mùa thu và mùa đông.

Câu 14. Đây là thời vụ trồng rừng chính ở các tỉnh miền Trung và miền Nam nước ta?

A. Mùa xuân và mùa hè.

B. Mùa xuân và mùa thu.

C. Trồng quanh năm.

D. Vào mùa mưa.

Câu 15. Theo em, việc bón phân định kì trong quá trình chăm sóc rừng có tác dụng nào sau đây?

A. Ngăn chặn sự phát triển của cỏ dại.

B. Hạn chế sự phát triển của sâu, bệnh hại.

C. Cung cấp chất dinh dưỡng cho cây rừng.

D. Kích thích sự phát triển của hệ vi sinh vật đất.

Câu 16. Để bảo vệ và phát triển rừng, pháp luật nghiêm cấm những hành vi nào sau đây?

A. Bảo vệ rừng đầu nguồn.

B. Phát triển các khu bảo tồn thiên nhiên.

C. Mở rộng diện tích rừng.

D. Chặt phá rừng, khai thác rừng trái phép.

Câu 17. Rừng ngập mặn thuộc loại rừng nào trong các rừng sau?

A. Rừng phòng hộ

B. Rừng đặc dụng

C. Rừng bảo tồn

D. Rừng sản xuất

Câu 18. Rừng bạch đàn, rừng keo thuộc loại rừng nào trong các loại rừng sau?

A. Rừng phòng hộ

B. Rừng sản xuất

C. Rừng đặc dụng

D. Rừng gỗ

Câu 19. Dạng rừng nào sau đây không thuộc rừng đặc dụng?

A. Vườn Quốc Gia

B. Khu bảo tồn thiên nhiên

C. Rừng văn hóa lịch sử

D. Rừng chắn cát ven biển

Câu 20. Vườn Quốc Gia Cúc Phương là loại rừng nào?

A. Rừng sản xuất

B. Rừng đặc dụng

C. Rừng phòng hộ

D. Rừng Quốc Gia

Phần II (2 điểm). Tô kín vào ô đúng hoặc sai tương ứng với đáp án đúng trong phiếu trả lời trắc nghiệm:

Câu 1. Khi nói về nhân giống vô tính cây trồng:

a. Cây giống được tạo ra từ các bộ phận sinh dưỡng (rễ, thân, lá) của cây mẹ.

b. Hình thức nhân giống này thường áp dụng cho các loại cây lấy gỗ.

c. Cây con được tạo ra mang đặc điểm khác với cây mẹ.

d. Có ba phương pháp nhân giống vô tính cây trồng.

Câu 2. Khi nói về thời vụ trồng rừng:

a. Thích hợp nhất là khi thời tiết ẩm, độ ẩm vừa phải, có nước tưới đầy đủ.

b. Miền Bắc là vào mùa đông, mùa xuân.

c. Thích hợp nhất là vào mùa hè, trời đủ ánh sáng để cây phát triển.

d. Miền Trung, miền Nam vào mùa mưa.

Phần III (3 điểm). Tự luận:

Câu 1. (1,5 điểm): Rừng là gì? Rừng có vai trò như thế nào đối với môi trường và đời sống con người?

Câu 2. (1,5 điểm): Trình bày phương pháp trồng rừng bằng cây con có bầu đất. Giải thích tại sao phải rạch bỏ vỏ bầu khi trồng?

THCS NGỌC THỤY